

Số: 1018 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 31 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 03/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm Logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ Logistics Việt Nam đến năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng chính phủ về đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm giảm chi phí logistics, kết nối hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông;

Xét đề nghị của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH. (TV)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh

KẾ HOẠCH

Phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1018 /QĐ-UBND

ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Thực hiện Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng chính phủ về đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm giảm chi phí logistics, kết nối hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông, UBND tỉnh Cao Bằng xây dựng Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025 với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu chung

a) Phát triển các trung tâm logistics trở thành trung tâm dịch vụ nòng cốt trong lưu thông và phân phối hàng hóa, phục vụ đặc lực cho sản xuất, tiêu dùng hàng hóa của tỉnh và xuất nhập khẩu hàng hóa góp phần giảm chi phí, thời gian trong việc trung chuyển hàng hóa cho các tổ chức, cá nhân. Qua đó góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

b) Phát triển các trung tâm logistics dựa trên sự huy động mọi nguồn lực xã hội, phát triển theo hướng đồng bộ chuyên nghiệp, tận dụng lợi thế sẵn có về vị trí địa lý, hành lang giao thông để tạo sự phát triển bền vững gắn với đảm bảo an ninh quốc phòng.

c) Phát huy tối đa lợi thế vị trí địa lý chiến lược của tỉnh (có trên 333 km đường biên tiếp giáp với phía Trung Quốc, với 6 cửa khẩu, trong đó 01 cửa khẩu Quốc tế, 03 cửa khẩu chính và 02 cửa khẩu phụ và nhiều lối mở biên giới khác) để phấn đấu xây dựng tỉnh Cao Bằng trở thành tỉnh phát triển mạnh về dịch vụ logistics khu vực Đông Bắc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phấn đấu Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn tăng trên 10%/năm; Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân trên 10%/năm. Trong đó: Thu nội địa tăng 16%/năm; thu xuất nhập khẩu tăng 4,5%/năm. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng bình quân trên 10%/năm.

b) Khuyến khích thành lập các doanh nghiệp dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh, đồng thời hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp dịch vụ logistics theo phương châm hiện đại, chuyên nghiệp nhằm đảm bảo sức cạnh tranh trên thị trường trong nước, ứng dụng các công nghệ mới trong phát triển dịch vụ logistics, tổ chức đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, có đủ trình độ về logistics, góp phần thúc đẩy thuận lợi hóa thương mại, tái cấu trúc hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.

c) Tập trung thu hút đầu tư vào phát triển hạ tầng logistics trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là trong khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng nhằm phát huy thế mạnh về vị trí địa lý và hệ thống cửa khẩu biên giới trên đất liền với Trung Quốc.

d) Thúc đẩy việc xây dựng tuyến kết nối giao thông phục vụ nhu cầu cho phát triển dịch vụ logistics như kết nối hành lang giao thông từ các tỉnh Tây Nam Trung Quốc qua cửa khẩu Trà Lĩnh - Long Bang - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng; nâng cấp tuyến giao thông, đặc biệt là xây dựng mới tuyến cao tốc Trà Lĩnh (Cao Bằng) - Đồng Đăng (Lạng Sơn) tạo lợi thế thời gian, chi phí vận tải góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Triển khai các chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics

Rà soát, ban hành các văn bản triển khai phát triển dịch vụ logistics cho phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của tỉnh. Nghiên cứu, áp dụng triệt để, có hiệu quả các chính sách, pháp luật về phát triển dịch vụ logistics.

2. Đầu tư hạ tầng logistics

- Tập trung thu hút đầu tư vào phát triển hạ tầng logistics, nhất là hạ tầng giao thông vận tải, hạ tầng kho bãi và ứng dụng công nghệ mới trong logistics.

- Xây dựng các trung tâm logistics kết nối với các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh, kết nối với các tỉnh khác với quốc tế thông qua tuyến đường bộ Cao Bằng – Lạng Sơn – Hà Nội – Hải Phòng hoặc theo đường hồ Chí Minh nhằm tạo điều kiện thuận lợi và giảm thiểu chi phí cho hàng hóa xuất nhập khẩu.

- Tập trung thu hút đầu tư và đưa vào hoạt động các trung tâm logistics, ICD nhằm định hình chuỗi cung ứng và tạo sự ổn định nguồn hàng và nâng cao năng lực logistics trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các trung tâm dịch vụ logistics có quy mô hiện đại phục vụ cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa; trong đó tập trung và phát triển Trung tâm Logistics tại khu vực cửa khẩu Trà Lĩnh với hạ tầng đầu tư đồng bộ, nhằm nâng cao hiệu quả, nâng cao tính kết nối, thu hút các nguồn hàng xuất nhập khẩu, trung chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu nông sản giữa khu vực với các tỉnh khác trên cả nước.

3. Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ

- Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp trong một số ngành chủ lực của tỉnh áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến như: Ngành nông sản - thực phẩm, dược liệu...

- Từng bước tích hợp sâu dịch vụ logistics với các ngành sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu của tỉnh, lưu thông hàng hóa trong nước và các ngành dịch vụ khác.

4. Phát triển thị trường dịch vụ logistics

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại dịch vụ logistics; thu hút nguồn hàng từ các tỉnh trong cả nước và Trung Quốc cho Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng. Nhằm tạo điều kiện cần có cho phát triển dịch vụ logistics.

- Khuyến khích sự liên doanh, liên kết, cộng tác giữa các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở khai thác, sử dụng thế mạnh hiện có của các doanh nghiệp (cơ sở vật chất, trang thiết bị, hệ thống thông tin...) để triển khai, phát triển dịch vụ logistics và mở rộng tầm hoạt động của các doanh nghiệp.

5. Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực

- Đào tạo nguồn nhân lực ngành logistics nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực cho địa phương.

- Có chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, phối hợp với các trường học, các đơn vị đào tạo về lĩnh vực logistics để đẩy mạnh công tác đào tạo với nhiều hình thức linh hoạt, cung cấp nhân lực đáp ứng cho ngành.

6. Các nhiệm vụ khác

- Đầu tư trang thiết bị kiểm tra, đo lường và kiểm định phương tiện phục vụ hoạt động logistics.

- Xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê và thu thập dữ liệu thống kê về logistics.

Các nhiệm vụ cụ thể về nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics đến năm 2025 chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn: Vốn ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, vốn vay từ các tổ chức tín dụng, tài trợ quốc tế và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được nêu trong Kế hoạch và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện của đơn vị, địa phương mình. Hàng năm, trước ngày 15/12 báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh) để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

2. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này; đề xuất cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực xã hội để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo về UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh



PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ LOGISTICS TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH CAO BẰNG ĐẾN NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1018 /QĐ-UBND
ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

TT	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	T/gian thực hiện
I	Hoàn thiện chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics.				
1	Nghiên cứu, áp dụng triệt để, có hiệu quả các chính sách, pháp luật quy định về phát triển dịch vụ logistics; kiểm tra, rà soát và ban hành các văn bản triển khai phát triển dịch vụ logistics cho phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của tỉnh.	Tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động logistics	Sở Công Thương	Các Sở, ban ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, BQL Khu kinh tế tỉnh.	Thường xuyên
2	Phổ biến, tuyên truyền về các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến dịch vụ logistics	Nâng cao hiểu biết của doanh nghiệp về các cam kết quốc tế liên quan đến logistics để áp dụng đúng các cam kết	Sở Công Thương	Các cơ quan Báo, Đài, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	2018-2025
3	Xây dựng Cổng thông tin thương mại	Hỗ trợ doanh nghiệp tra cứu thuế suất và các thủ tục xuất nhập khẩu liên quan đến từng mặt hàng	Sở Công Thương	Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan	2018-2019
4	Nghiên cứu, áp dụng và xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics tại địa phương	Xây dựng các chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics tại địa phương hiệu quả, phù hợp với đặc điểm kinh tế- xã hội của từng địa phương	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban ngành liên quan, BQL Khu kinh tế tỉnh	2020

TT	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	T/gian thực hiện
II	Đầu tư hạ tầng Logistics				
1	Rà soát các quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông và dịch vụ vận tải với mục tiêu phát triển dịch vụ logistics	Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch về giao thông, vận tải phù hợp với các chiến lược, quy hoạch về sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, xuất nhập khẩu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, gắn kết quy hoạch về trung tâm logistics trong một tổng thể thống nhất	Sở Giao thông Vận tải	Sở KH&ĐT, Sở Tài chính, Sở Công Thương	2019
2	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, cơ cấu sản xuất của tỉnh gắn với phát triển hạ tầng và dịch vụ logistics	Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch phát triển hạ tầng và dịch vụ logistics phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, BQL khu kinh tế tỉnh	2019
3	Xây dựng các chính sách ưu đãi, đẩy mạnh công tác kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng logistics	Ban hành chính sách ưu đãi nhằm thu hút vốn đầu tư trong nước và nước ngoài, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ logistics và phát triển kết cấu hạ tầng logistics	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, BQL khu kinh tế tỉnh	2019
4	Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển, mở rộng kết nối hạ tầng logistics	Phát triển, mở rộng kết nối hạ tầng logistics với các nước trong khu vực trong hành lang kinh tế, nhằm phát triển vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới và quá cảnh	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, BQL khu kinh tế tỉnh	2018-2025
5	Đầu tư, thu hút đầu tư mở rộng hạ tầng logistics trong khu kinh tế cửa khẩu	Xây dựng công trình giao thông, kho bãi, trung tâm dịch vụ tại khu vực cửa khẩu trong khu kinh tế cửa khẩu	BQL Khu kinh tế tỉnh	Các Sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố	2018-2025

TT	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	T/gian thực hiện
6	Cải thiện cơ sở hạ tầng logistics gắn với thương mại điện tử	Phát triển hệ thống vận chuyển nhằm đáp ứng xu thế phát triển của thương mại điện tử, trong đó chú trọng đến giao hàng chặng cuối	Sở Công Thương; Sở Giao thông Vận tải.	UBND các huyện, thành phố, BQL Khu kinh tế tỉnh	2018-2025
7	Tập trung kêu gọi đầu tư xây dựng trung tâm logistics loại II tại khu vực cửa khẩu Trà Lĩnh	Hình thành trung tâm logistics loại II, đóng vai trò kết nối giữa tỉnh với cảng hàng không, cảng biển và các địa phương trong cả nước.	BQL Khu kinh tế tỉnh	Sở Công Thương, Sở KH&ĐT	2018-2020
III	Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ.				
1	Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp một số ngành áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến	Doanh nghiệp một số ngành áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến trong quá trình sản xuất, kinh doanh, trong đó chú trọng triển khai các hoạt động logistics trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và các công nghệ mới trong logistics	Sở Công Thương	Các doanh nghiệp	2021
2	Ưu tiên ngân sách hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật phục vụ phát triển dịch vụ logistics và xã hội hóa nguồn lực phát triển dịch vụ logistics	Nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới, tiến bộ kỹ thuật trong quản lý, vận hành, đào tạo về chuỗi cung ứng và dịch vụ logistics	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Sở KH&ĐT; Sở Nội vụ; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	2018-2025

TT	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	T/gian thực hiện
3	Tích hợp sâu dịch vụ logistics với các ngành sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu, lưu thông hàng hóa trong nước và các ngành dịch vụ khác	Nâng cao số lượng doanh nghiệp sản xuất, thương mại có sử dụng dịch vụ logistics để nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị mình	Sở Công Thương	Các doanh nghiệp	2018-2025
4	Đẩy mạnh xây dựng dịch vụ logistics trọn gói 3PL, 4PL	Nâng cao số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics trọn gói, ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm nâng chất lượng dịch vụ cao hơn	Sở Công Thương	Các doanh nghiệp	2018-2025
5	Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động logistics	Doanh nghiệp nâng cao trình độ, năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động logistics	Sở Công Thương	Sở Ngoại vụ, Sở KH&ĐT, các doanh nghiệp	2018-2025
IV	Phát triển thị trường dịch vụ logistics.				
1	Đẩy mạnh xúc tiến thương mại cho dịch vụ logistics	Tổ chức các hội thảo, hội chợ, triển lãm về logistics; tham gia các hội chợ, triển lãm về logistics và tổ chức trao đổi cơ hội đầu tư, hợp tác.	Sở Công Thương	Sở KH&ĐT, các Sở, ban ngành liên quan; các doanh nghiệp	2018-2025
2	Hỗ trợ nâng cao hiệu quả khai thác, mở rộng nguồn hàng cho hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh	Nâng cao lưu lượng hàng hóa qua khu kinh tế cửa khẩu của tỉnh. Phát triển khu kinh tế cửa khẩu trở thành đầu mối thu gom và trung chuyển hàng hóa trong khu vực.	BQL Khu kinh tế tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2018-2025

TT	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	T/gian thực hiện
3	Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế về logistics	Tăng cường liên kết với các Hiệp hội và Doanh nghiệp dịch vụ logistics trong khu vực; thu hút doanh nghiệp logistics trong và ngoài nước đến đầu tư, hợp tác với các doanh nghiệp của tỉnh	Sở Ngoại vụ	Sở Công Thương; Sở KH&ĐT	2017-2025
V	Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực				
1	Đẩy mạnh đào tạo nghề về logistics	Đào tạo nghề về logistics tương thích với trình độ chung của cả nước và khu vực. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở có tham gia giáo dục nghề nghiệp của tỉnh có định hướng triển khai đào tạo nghề liên quan đến logistics	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Công Thương, Sở Giao thông Vận tải, UBND các huyện, thành phố; các trường Đại học chuyên nghiệp; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh; các doanh nghiệp	2018-2025
2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về logistics cho cán bộ, công chức ở các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố.	Tổ chức đào tạo cơ bản về logistics cho cán bộ quản lý doanh nghiệp và cán bộ quản lý nhà nước để có thể vận dụng trong hoạt động chuyên môn của đơn vị mình	Sở Nội vụ	Sở Công Thương, Các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố	2018-2025
VI	Các nhiệm vụ khác				
1	Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về logistics	Thành lập Ban chỉ đạo phát triển Logistics ở tỉnh theo quy định (<i>khi đảm bảo điều kiện</i>).	Sở Công Thương	Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố	2019

TT	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	T/gian thực hiện
2	Đầu tư trang thiết bị kiểm tra, đo lường và kiểm định phương tiện đo lường phục vụ hoạt động logistics	Bảo đảm trang thiết bị kiểm tra, đo lường và kiểm định phương tiện đo đảm bảo tính chính xác, trung thực trong giao nhận hàng hóa	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Công Thương	2022
3	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê và thu thập dữ liệu thống kê về logistics	Hình thành hệ thống chỉ tiêu thống kê và tiến hành thu thập dữ liệu thống kê về logistics.	Sở Công Thương	Cục Thống kê	2019